TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHAN THIẾT
KHOA LUẬT KINH TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT KINH TẾ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Tư pháp quốc tế **- Mã học phần:** 10400

2. Khoa phụ trách: Luật kinh tế

3. Họ tên các giảng viên giảng dạy

Họ và tên: Nguyễn Thị Bích Phượng

- Chức danh, học hàm, học vị: ThS. NCS
- Địa chỉ liên hệ: TP.HCM
- ĐT: 0774505696; email: ntbphuong@upt.edu.vn
- Các hướng nghiên cứu chính: Luật Kinh tế, Luật Tài chính, Luật thuế, …

4. Số tín chỉ: 3

5. Phân bổ thời gian (tiết)

- Lên lớp: 45 tiết
- Tự học: 135 tiết

6. Học phần tiên quyết: Luật tố tụng dân sự, Luật hôn nhân và gia đình**.**

7. Mục tiêu của học phần:

Xác định yếu tố nước ngoài đối với quan hệ mang tính chất dân sự; xác định thẩm quyền giải quyết các vụ việc mang tính chất dân sự có yếu tố nước ngoài, vấn đề công nhận và cho thi hành bản án quyết định dân sự có yếu tố nước ngoài và việc xác định pháp luật áp dụng đối với những vụ việc mang tính chất dân sự có yếu tố nước ngoài thông qua các chuyên đề cụ thể.

8. Chuẩn đầu ra học phần

- ***Kiến thức***

1. Nhận diện được khái niệm, bản chất đặc thù, nội dung của các quan hệ tư pháp quốc tế;
2. Nắm được nội dung các loại nguồn, cách thức áp dụng mỗi loại nguồn tư pháp quốc tế;
3. Nắm được khái niệm, đặc trưng cơ bản của xung đột pháp luật, cách thức giải quyết xung đột pháp luật;

4. Trình bày được cơ sở lí luận và cơ sở pháp lí của hệ thống các nguyên tắc chọn luật áp dụng trong các quan hệ cụ thể của tư pháp quốc tế (sở hữu, thừa kế, hợp đồng, hôn nhân gia đình v.v. có yếu tố nước ngoài);
5. Phân tích, đánh giá được các tiêu chí xây dựng và cách thức lựa chọn các hệ thống pháp luật trong việc điều chỉnh các quan hệ tư pháp quốc tế;
6. Vận dụng được các nguyên tắc chọn luật áp dụng vào giải quyết một số tình huống pháp lí cụ thể;
7. Trình bày được trình tự, thủ tục giải quyết các vụ việc dân sự quốc tế tại toà án quốc gia và trọng tài quốc tế.

- ***Kỹ năng***

8. Hình thành và phát triển năng lực thu thập thông tin, kĩ năng tổng hợp, hệ thống hoá các vấn đề trong mối quan hệ tổng thể; kĩ năng so sánh, phân tích, bình luận, đánh giá các vấn đề của tư pháp quốc tế;
9. Xây dựng được hệ thống các căn cứ pháp lí, các lập luận, tìm và lựa chọn luận cứ giải quyết các vấn đề pháp lí cụ thể;
10. Lựa chọn, vận dụng một cách phù hợp các nguồn luật áp dụng, lựa chọn cơ quan tài phán trong việc giải quyết các vụ việc dân sự quốc tế;
11. Thành thạo một số kĩ năng tìm các quy định của pháp luật trong hệ thống pháp luật quốc gia, điều ước quốc tế, phán quyết của toà án, trọng tài trong nước và quốc tế… sử dụng phương tiện hiện đại để truy cập kho thông tin tư liệu điện tử của quốc tế;
12. Phát triển kĩ năng lập luận, thuyết trình trước công chúng.

- ***Thái độ***

13. Nâng cao kiến thức, trình độ tư pháp quốc tế cho đội ngũ cán bộ, đội ngũ những người thực hành nghề nghiệp trong quá trình hội nhập;
14. Hình thành tính chủ động, tự tin, bản lĩnh cho sinh viên.

- ***Năng lực tự chủ và trách nhiệm***

15. Phát triển kỹ năng làm việc theo nhóm.
16. Phát triển kỹ năng tư duy sáng tạo, tự nghiên cứu.
17. Rèn luyện kỹ năng bình luận, thuyết trình trước tập thể.
18. Rèn kỹ năng nói và kỹ thuật đàm phán để giải quyết các vấn đề có liên quan.
19. Phát huy khả năng tích cực, chủ động trong học tập, nghiên cứu.

9. Nội dung học phần

9.1. Tóm tắt nội dung học phần

Tư pháp quốc tế là môn khoa học pháp lí chuyên ngành, cung cấp những kiến thức cơ bản về xung đột pháp luật và giải quyết xung đột pháp luật trong quan hệ dân sự (theo nghĩa rộng) có yếu tố nước ngoài. Bên cạnh đó, môn học còn mang đến cho SV hệ thống kiến thức về giải quyết tranh chấp dân sự quốc tế.

9.2. Nội dung học phần

	Nội dung	Số tiết				TL TH	CĐR
		TC	LT	BT	TH		
Chương 1 1.1. 1.2. 1.3. 1.4. 1.5. 1.6.	**Khái niệm chung về tư pháp quốc tế** Đối tượng điều chỉnh của TPQT và các loại chủ thể trong quan hệ pháp luật TPQT. Thành phần quy phạm của ngành luật TPQT Nguồn của ngành luật TPQT. Phương pháp điều chỉnh của TPQT. Các nguyên tắc cơ bản của ngành luật TPQT. Mối quan hệ giữa ngành luật TPQT với ngành luật Công pháp quốc tế và giữa TPQT với các ngành luật trong nước.	4	2		2	12	1, 2, 3, 5, 9, 10, 15, 16, 17, 18, 19
Chương 2 2.1. 2.2. 2.3. 2.4. 2.5. 2.6. 2.7.	**Xung đột pháp luật và việc áp dụng pháp luật nước ngoài** Xung đột pháp luật trong TPQT. Quy phạm xung đột Một số hệ thuộc xung đột cơ bản trong TPQT. Áp dụng pháp luật nước ngoài. Vấn đề lẫn tránh pháp luật trong TPQT. Dẫn chiếu ngược trở lại và dẫn chiếu đến pháp luật của nước thứ ba. Vấn đề có đi có lại trong việc áp dụng pháp luật nước ngoài	8	4		4	24	1, 2, 3, 4, 7, 8, 15, 16, 17, 18, 19
Chương 3 3.1. 3.2. 3.3.	**Xung đột vé thẩm quyền xét xử và xung đột khái niệm pháp lý trong tư pháp quốc tế** Xung đột về thẩm quyền xét xử trong TPQT. Nguyên tắc xác định thẩm quyền xét xử trong TPQT của các nước. Nguyên tắc xác định thẩm quyền xét xử đối với các vụ việc dân sự có yếu tố nước ngoài theo pháp luật Việt Nam.	5	2		3	15	1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 9, 15, 16, 17, 18, 19
Chương 4 4.1.	**Quy chế pháp lý của các chủ thể** Quan hệ pháp luật tư pháp quốc tế 4.1.1. Người nước ngoài Khái niệm.	4	2		2	12	1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 15, 16, 17,

	4.1.2. Quy chế pháp lý dân sự của người nước ngoài. 4.1.3. Nội dung quy chế pháp lý dân sự của người nước ngoài theo pháp luật của các nước. 4.1.4. Nội dung quy chế pháp lý dân sự của người nước ngoài ở Việt Nam và của người Việt Nam ở nước ngoài.						18, 19
4.2	Pháp nhân 4.2.1. Khái niệm 4.2.2. Quy chế pháp lý dân sự của pháp nhân nước ngoài.						
4.3	Quốc gia 4.3.1. Cơ sở xác định quy chế pháp lý đặc biệt của quốc gia trong TPQT. 4.3.2. Nội dung quy chế pháp lý đặc biệt của quốc gia trong TPQT.						
4.4	Các tổ chức quốc tế.						
Chương 5 5.1	**Tố tụng dân sự quôc tế** Các vấn đề cơ bản 5.1.1. Khái niệm và các nguyên tắc cơ bản trong tố tụng dân sự quốc tế. 5.1.2. Địa vị pháp lý của người nước ngoài và pháp nhân nước ngoài trong tố tụng dân sự quốc tế. 5.1.3. Quốc gia và những người được hưởng quyền ưu đãi, miễn trừ ngoại giao trong tố tụng dân sự quốc tế.	4	2		2	12	1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 10, 15, 16, 17, 18, 19
5.2	Các tổ chức quốc tế. 5.2.1. Một số vấn đề pháp lý cơ bản trong tố tụng dân quốc tế Ủy thác tư pháp. 5.2.2. Vấn đề công nhận và cho thi hành các bản án, quyết định của tòa án nước ngoài, quyết định của trọng tài nước ngoài.						
Chương 6 6.1	**Các chuyên đề** Hợp đồng và quan hệ lao động trong TPQT 6.1.1. Hợp đồng trong TPQT 6.1.2. Quan hệ lao động TPQT	10	5		5	30	1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 15, 16, 17, 18, 19
6.2	Sở hữu trí tuệ - Hôn nhân và gia đình - Thừa kế trong TPQT 6.2.1. Hôn nhân gia đình và thừa kế 6.2.2. Sở hữu trí tuệ						
	Tổng cộng	**45**	**22**		**23**	**135**	

10. Yêu cầu và kỳ vọng của học phần

- Nắm vững nội dung quy định và vận dụng được trong từng tình huống cụ thể.
- Người học phải đọc tài liệu trước khi lên lớp, phải hoàn thành các bài tập do người dạy đề ra.

11. Phương pháp đánh giá học phần

Những nội dung cần đánh giá	Số lần đánh giá	Trọng số (%)
Dự lớp	10	10
Thảo luận	0	0
Bản thu hoạch	0	0
Thuyết trình	0	0
Bài tập	0	0
Thi giữa học kỳ	1	30
Thi cuối học kỳ	1	60
		Tổng: 100%

12. Học liệu

12.1. Tài liệu chính

- Trường Đại học Luật Hà Nội, Giáo trình tư pháp quốc tế, Nxb. Tư pháp, Hà Nội, 2017.
- Khoa Luật - Đại học quốc gia Hà Nội, Giáo trình tư pháp quốc tế, Nxb. ĐHQG, Hà Nội, 2013.
- Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, Giáo trình Tư pháp quốc tế, Nxb Hồng Đức, 2015

12.2 Tài liệu tham khảo

- Clarkson & Jonathan Hill, Jaffey on the conflict of laws (second edition), Lexisnexis UK, 2002.
- Hướng dẫn học Tư pháp quốc tế, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật 2017.
- Nông Quốc Bình, Nguyễn Hồng Bắc, Quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài ở Việt Nam trong thời kì hội nhập quốc tế, Nxb. Tư pháp, Hà Nội, tái bản năm 2011.

- Jean Derruppe, Tư pháp quốc tế, Nhà pháp luật Việt - Pháp, Nxb. CTQG, Hà Nội, 2005.
- Private International Law, Oxford University Press, 2001.
- Sir Peter North and J.J. Fawcett, Cheshire and North's private international law (13th edition), Butterworths London, 2004.
- Nguyễn Văn Cừ, Trần Thị Huệ (chủ biên), Bình luận khoa học Bộ luật dân sự năm 2015 của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, 2017.
- Đỗ Văn Đại (Chủ biên), Bình luận khoa học những điểm mới của Bộ luật dân sự năm 2015, Nxb. Hồng Đức, TPHCM, 2016.
- Bùi Thị Huyền (chủ biên), Bình luận khoa học Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Nxb. Lao động, 2016.
- Vũ Thị Phương Lan, Nguyễn Thái Mai (đồng chủ biên), Hướng dẫn học Tư pháp quốc tế, Nxb.Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2017.
- Thủ tục giải quyết các vụ việc dân sự có yếu tố nước ngoài theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự hiện hành (năm 2015), Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, 2017.
- Trần Minh Ngọc (chủ biên), Pháp luật áp dụng đối với quan hệ dân sự có yếu tố nước ngoài theo quy định của Bộ Luật Dân sự năm 2015, Nxb.Lao động, Hà Nội, 2018.
- Viện Đại học Mở Hà Nội, Giáo trình Trọng tài Quốc tế, Nxb.Công an Nhân dân, Hà Nội, 2018.
- Nguyễn Hồng Bắc, Quan hệ gia đình có yếu tố nước ngoài trong thời kì hội nhập quốc tế, Luận án tiến sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội, 2003.
- Nguyễn Thái Mai, Bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đối với thông tin bí mật trong pháp luật thương mại quốc tế, Luận án tiến sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội, 2010.
- Trần Minh Ngọc, Giải quyết tranh chấp thương mại quốc tế bằng trọng tài ở Việt Nam trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế, Luận án tiến sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội, 2009.
- Vũ Thị Phương Lan, Pháp luật về chống bán phá giá, Luận án tiến sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội, 2011.
- Công ước Berne năm 1886 về bảo hộ quyền tác giả và vấn đề thực thi tại Việt Nam trong thời kì hội nhập quốc tế, Đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở, Hà Nội, 2006.
- Nhà pháp luật Việt - Pháp, Một số vấn đề thực tiễn về quan hệ nhân thân, tài sản trong tư pháp quốc tế, Kỉ yếu hội thảo, 2005.

- Quan hệ dân sự có yếu tố nước ngoài trong điều kiện sửa đổi Bộ luật Dân sự: đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường/Trường Đại học Luật Hà Nội; Trần Minh Ngọc chủ nhiệm đề tài bảo vệ năm 2015
- Quy định của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 về giải quyết các vụ việc dân sự có yếu tố nước ngoài đề: tài nghiên cứu khoa học cấp Trường/Trường Đại học Luật Hà Nội; TS. Vũ Thị Phương Lan chủ nhiệm đề tài bảo vệ năm 2017
- 15 hiệp định tương trợ tư pháp giữa Việt Nam với các nước.
- Bộ luật dân sự năm 2005, 2015.
- Bộ luật tố tụng dân sự năm 2004, 2015.
- Bộ nguyên tắc của UNIDROIT về hợp đồng thương mại quốc tế.
- Công ước Berne năm 1886 về bảo hộ quyền tác giả.
- Công ước New York năm 1958 về công nhận và thi hành quyết định của trọng tài nước ngoài.
- Công ước Paris năm 1883 về bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp.
- Thoả ước Madrit về đăng kí quốc tế nhãn hiệu hàng hoá năm 1891.
- Luật Mẫu của UNCITRAL 1985 về Trọng tài Thương mại Quốc tế.
- Nghị định (Regulation) số 593/2008 của Liên minh châu Âu ngày 17/6/2008 về Luật áp dụng đối với các nghĩa vụ hợp đồng (Rome I).
- Nghị định (Regulation) số 864/2007 của Liên minh châu Âu ngày 11/7/2007 về Luật áp dụng đối với các nghĩa vụ ngoài hợp đồng (Rome II).

12.3. Tư liệu trực tuyến

- https://luatvietnam.vn/
- https://thuvienphapluat.vn/
- https://thegioiluat.vn/

13. Tổ chức giảng dạy và học tập

Thực hiện theo Quy chế học vụ theo học chế tín chỉ ban hành kèm quyết định hiện hành của Hiệu trưởng Trường Đại học Phan Thiết.

14. Kế hoạch giảng dạy

Buổi 1 (4 tiết)

➔ **Nội dung:** Chương 1. Khái niệm chung về tư pháp quốc tế

➔ **Phương pháp:** Thảo luận

➔ **Tài liệu:** Như mục 12.

➔ **Kết quả mong muốn:** Như mục 8.

Buổi 2 (4 tiết)

- ➔ **Nội dung:** Tiếp tục Chương 1
- ➔ **Phương pháp:** Thảo luận thuyết trình
- ➔ **Tài liệu:** Như mục 12.
- ➔ **Kết quả mong muốn:** Như mục 8.

Buổi 3 (4 tiết)

- ➔ **Nội dung:** Chương 2. Xung đột pháp luật và việc áp dụng pháp luật nước ngoài
- ➔ **Phương pháp:** Thảo luận thuyết trình
- ➔ **Tài liệu:** Như mục 12.
- ➔ **Kết quả mong muốn:** Như mục 8.

Buổi 4 (4 tiết)

- ➔ **Nội dung:** Tiếp tục Chương 2
- ➔ **Phương pháp:** Thảo luận
- ➔ **Tài liệu:** Như mục 12.
- ➔ **Kết quả mong muốn:** Như mục 8.

Buổi 5 (4 tiết)

- ➔ **Nội dung:** Chương 3. Xung đột về thẩm quyền xét xử và xung đột khái niệm pháp lý trong tư pháp quốc tế
- ➔ **Phương pháp:** Thảo luận
- ➔ **Tài liệu:** Như mục 12.
- ➔ **Kết quả mong muốn:** Như mục 8.

Buổi 6 (4 tiết)

- ➔ **Nội dung:** Chương 4. Quy chế pháp lý của các chủ thể
- ➔ **Phương pháp:** Thảo luận thuyết trình
- ➔ **Tài liệu:** Như mục 12.
- ➔ **Kết quả mong muốn:** Như mục 8.

Buổi 7 (4 tiết)

- ➔ **Nội dung:** Tiếp tục Chương 4
- ➔ **Phương pháp:** Thảo luận thuyết trình
- ➔ **Tài liệu:** Như mục 12.
- ➔ **Kết quả mong muốn:** Như mục 8.

Buổi 8 (4 tiết)

- ➔ **Nội dung:** Chương 5. Tố tụng dân sự quôc tế
- ➔ **Phương pháp:** Thảo luận thuyết trình
- ➔ **Tài liệu:** Như mục 12.
- ➔ **Kết quả mong muốn:** Như mục 8.

Buổi 9 (4 tiết)

- ➔ **Nội dung:** Tiếp tục Chương 5
- ➔ **Phương pháp:** Thảo luận thuyết trình
- ➔ **Tài liệu:** Như mục 12.
- ➔ **Kết quả mong muốn:** Như mục 8.

Buổi 10 (4 tiết)

- ➔ **Nội dung:** Chương 6. Các chuyên đề
- ➔ **Phương pháp:** Thảo luận thuyết trình
- ➔ **Tài liệu:** Như mục 12.
- ➔ **Kết quả mong muốn:** Như mục 8.

Buổi 11 (5 tiết)

- ➔ **Nội dung:** Tiếp tục Chương 6
- ➔ **Phương pháp:** Thảo luận thuyết trình
- ➔ **Tài liệu:** Như mục 12.
- ➔ **Kết quả mong muốn:** Như mục 8.

15. Thi kết thúc học phần

- Thời gian: Theo lịch thi chung của trường
- Hình thức thi: Tự luận

Bình Thuận, ngày 26 tháng 6 năm 2017

BAN GIÁM HIỆU	PHÓ TRƯỞNG KHOA